

Số: 04/2019/HSST

Ngày: 24/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Ngọc Hạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thúy Kiên**

2. Bà **Nguyễn Thùy Linh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Sáu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V** – Sinh năm: 1996

ĐKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D.

Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ học vấn: 5/12;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Họ tên cha: Nguyễn Văn N – sinh năm: 1976 (sống);

Họ tên mẹ: Mai Thị V1 – sinh năm: 1975 (sống);

Vợ: Lê Thị Ngọc K – sinh năm: 1998 (không đăng ký kết hôn);

Con: Có 01 người sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

1/ **Nguyễn Thị Thúy H** – sinh năm: 2003 (*Có mặt*)

(Người giám hộ cho H là bà Đỗ Thị My)

2/ Bà **Trần Thị H1** – sinh năm: 1979 (*Vắng mặt*)

3/ Bà **Đỗ Thị M** – sinh năm: 1955 (*Có mặt*)

Cùng địa chỉ: Khu vực E, phường F, quận G, thành phố H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Trần Thị Kim H2** – sinh năm: 1985 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực E, phường F, quận G, thành phố H.

2/ Bà **Lê Thị Ngọc K** – sinh năm: 1998 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện N, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 11/9/2018, Nguyễn Văn V đi từ nhà trọ gần cầu Bò Ót thuộc phường E1, quận G, thành phố H đến nhà bà ngoại ruột là bà Đỗ Thị M thuộc khu vực E, phường F, quận G, thành phố H để lấy trộm tài sản, V ngồi tại cầu “Le Le” đối diện nhà bà M khoảng 15 phút thì bà M đi ra khỏi nhà và khép cửa lại, quan sát không thấy ai, V vào nhà bà M lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng của Nguyễn Thị Thúy H đang sạc pin trên giường bỏ vào túi quần, lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh biển kiểm soát 65H7-7325 chạy về hướng Cầu Vĩ, V dừng lại mở điện thoại không được do có cài mật khẩu nên V điều khiển xe đem trả điện thoại lại chỗ cũ và lấy điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh của bà M bỏ vào túi quần, V điều khiển xe về nhà trọ chở vợ Lê Thị Ngọc K đến huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thì dừng lại để K vào quán uống nước, V mang xe đi cầm cho một người tên Sáu Hòm (chưa rõ nhân thân) được số tiền 5.000.000đ, V trả nợ cho người tên Anh Tư (chưa rõ nhân thân) 2.500.000đ, số tiền còn lại V và K tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất xe và điện thoại, H thông báo cho bà M và trình báo cơ quan Công an, qua làm việc V khai nhận hành vi phạm tội và chuộc lại xe giao nộp lại cho Công an.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 65H7-7325 do Trần Thị Kim H2 đứng tên chủ sở hữu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng, đối với điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh V sử dụng được vài ngày thì bị hư nên đã ném bỏ không thu hồi được.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 37/2018/BKL.HĐĐGTS ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố H kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát

65H7-7325, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh (không thu hồi được) tổng trị giá 9.800.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt trả lại cho bà Trần Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 65H7-7325, trả lại cho Nguyễn Thị Thúy H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng, đối với điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh không thu hồi được nhưng tại phiên tòa bị cáo xác định bị cáo đã bồi thường cho bà M bằng 01 điện thoại di động khác nên bà M không có yêu cầu gì thêm, bà M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 28/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt trả lại cho bà Trần Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 65H7-7325, trả lại cho Nguyễn Thị Thúy H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh không thu hồi được, bà M xác định đã nhận bồi thường xong của bị cáo bằng 01 điện thoại khác, bà M không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và thống nhất với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã biết ăn năn hối cải, xin sửa đổi về sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản định giá tài sản, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, v.v...

Như vậy, có cơ sở xác định do có ý định trộm cắp tài sản tại nhà bà Đỗ Thị M là bà ngoại ruột của bị cáo để bán tài sản lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 11/9/2018, bị cáo đi từ nhà trọ gần cầu Bò Ót thuộc phường E1, quận G đến nhà bà Đỗ Thị M thuộc khu vực E, phường F để lấy trộm tài sản gồm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng của Nguyễn Thị Thúy H, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh biển kiểm soát 65H7-7325 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, sau đó V mang xe đi cầm lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/2018/BKL.HĐĐGTS ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 65H7-7325, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh (không thu hồi được) tổng trị giá 9.800.000đ. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Xét bản thân bị cáo là người đã có vợ con, có sức khỏe và khả năng lao động nhưng bị cáo không biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân, có tính tham lam, mong muốn có tài sản mà không phải bỏ công sức lao động, vì vậy bị cáo lợi dụng sự sơ hở lúc người bị hại không khóa cửa cẩn thận, lén lút vào nhà lấy trộm tài sản nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, hơn thế nữa điều đáng nói ở đây là bị cáo trộm cắp tài sản của người thân trong gia đình mà lẽ ra bị cáo phải có trách nhiệm bảo vệ tài sản đó nhưng bị cáo lại sanh tâm trộm cắp tài sản của chính bà ngoại và em gái ruột của mình. Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt thật nghiêm, tương

xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời ngăn ngừa chung trong xã hội. Lẽ ra hình phạt dành cho bị cáo phải cao hơn mức khởi điểm mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị nhưng Hội đồng xét xử có xem xét thái độ của bị cáo trong điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra hối cải; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ (sinh năm 2017), người bị hại đã nhận lại tài sản và tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nghĩ nên miễn cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Theo như nhận định và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn V 06 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt trả lại cho bà Trần Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 65H7-7325, trả lại cho Nguyễn Thị Thúy H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy tab 4 màu trắng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh không thu hồi được, bà M xác định đã nhận bồi thường xong của bị cáo bằng 01 điện thoại khác, bà M không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội .

Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKS quận Thốt Nốt;
- THA quận Thốt Nốt;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hạnh